

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MH04232**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Tin học kế toán**

Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023569	Phạm Thị Có	20/12/2006				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
2	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/05/2007				9	6.0	7.0	3.0	5.0	9.0		7.7
3	2353403023573	Lê Thị Diễm My	08/10/2008				9	9.0	10.0	6.0	10.0	9.0		8.9
4	2353403023574	Lê Hoài Ngọc	24/02/2008				9	8.0	10.0	5.0	6.0	9.5		8.7
5	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	08/10/2008				9	10.0	10.0	7.0	9.0	10.0		9.6
6	2353403023580	Phan Thị Hoài Thư	17/08/2008				10	8.0	9.0	8.0	10.0	7.5		8.1
7	2353403023581	Trần Đức Tiến	08/06/2008				9	7.0	8.0	2.0	8.0	8.0		7.4
8	2353403023583	Lê Thành Trung	18/01/2008				8	7.0	10.0	6.0	6.0	5.0		5.9
9	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều Vân	15/12/2008				7	7.0	9.0	2.0	5.0	6.0		6.0
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như Ý	11/07/2008				10	9.0	10.0	4.0	10.0	5.0		6.4
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim Yển	18/11/2008				5	9.0	0.0	4.0	7.0	6.0		5.6
12	2353403025244	Bạch Thị Kim Hên	24/07/2007				10	10.0	9.0	6.0	5.0	5.5		6.4

Châu Đốc, ngày 3 tháng 1 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Mã Thị Ngọc Anh